

Số : 1048 /TB-ĐHDT

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Kế hoạch thực hiện Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ theo định hướng ứng dụng K26 (2022-2024)

1. Yêu cầu

1.1. Chuyên đề tốt nghiệp

- Chuyên đề tốt nghiệp là học phần bắt buộc thuộc chương trình đào tạo định hướng ứng dụng, báo cáo kết quả nghiên cứu giải quyết một vấn đề đặt ra trong thực tiễn hoặc báo cáo kết quả tổ chức, triển khai áp dụng nghiên cứu lý thuyết, mô hình mới trong lĩnh vực ngành đào tạo vào thực tế, giúp học viên giải quyết trực tiếp một số nội dung của học phần tốt nghiệp. Mỗi học viên phải hoàn thành Chuyên đề tốt nghiệp với khối lượng 6 tín chỉ và gắn liền với học phần tốt nghiệp;

- Học viên phải hoàn thành Chuyên đề tốt nghiệp trong thời gian **03 tháng**, tính từ ngày công nhận tên Chuyên đề tốt nghiệp, người hướng dẫn, và địa điểm thực tập.

1.2. Đề án tốt nghiệp

- Học viên theo học chương trình đào tạo định hướng ứng dụng phải thực hiện một học phần tốt nghiệp 9 tín chỉ dưới hình thức Đề án, Đồ án hoặc Dự án (sau đây gọi chung là Đề án). Học viên thực hiện Đề án trong thời gian **04 tháng**, tính từ ngày giao tên Đề án, người hướng dẫn;

- Kết quả trong Đề án phải là kết quả lao động của chính tác giả, chưa được công bố dưới bất kỳ hình thức nào ở trong và ngoài nước;

- Báo cáo Đề án là một bản thuyết minh quá trình xây dựng, triển khai và kết quả triển khai Đề án, đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Đề xuất và kiểm nghiệm được mô hình, giải pháp mới để giải quyết hiệu quả những thách thức trong thực tiễn; thể hiện năng lực ứng dụng khoa học, công nghệ và giải quyết vấn đề của học viên;

+ Phù hợp với các chuẩn mực về văn hóa, đạo đức và thuần phong mỹ tục của người Việt Nam;

+ Tuân thủ quy định về liêm chính học thuật và các quy định hiện hành của pháp luật về sở hữu trí tuệ.

1.3. Cách thức trình bày Chuyên đề tốt nghiệp, Đề án tốt nghiệp

- Cách thức trình bày Chuyên đề tốt nghiệp, Đề án tốt nghiệp và các vấn đề khác có liên quan, học viên xem *Hướng dẫn trình bày Chuyên đề/Đề án*.

2. Đối tượng tham gia

- Học viên K26 (2022-2024);

- Học viên các khóa trước K26 chưa hoàn thành các học phần tốt nghiệp.

3. Nội dung thực hiện

3.1. Đăng ký, thẩm định và công nhận tên Đề án tốt nghiệp, Chuyên đề tốt nghiệp

- Tên Đề án tốt nghiệp và Chuyên đề tốt nghiệp phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Đề xuất và kiểm nghiệm được mô hình, giải pháp mới để giải quyết hiệu quả những thách thức trong thực tiễn; thể hiện năng lực ứng dụng khoa học, công nghệ và giải quyết vấn đề của học viên;

+ Tên Đề án tốt nghiệp và Chuyên đề tốt nghiệp không trùng lặp với các tên Đề án tốt nghiệp và Chuyên đề tốt nghiệp đã được thực hiện trong 5 năm gần nhất và thực hiện những vấn đề có tính mới, tính thời sự;

+ Phù hợp với ngành đào tạo mà học viên đã đăng ký theo học;

+ Phù hợp với yêu cầu của chương trình đào tạo định hướng ứng dụng.

3.2. Tiến độ thực hiện

3.2.1. Đăng ký tên Chuyên đề/ Đề án tốt nghiệp

Từ 15/8/2024 đến 30/8/2024 Trường Đào tạo gửi danh sách thực hiện Đề án tốt nghiệp và Chuyên đề tốt nghiệp về Ban Sau đại học. Danh sách này bao gồm: Học viên, tên Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp, địa điểm thực tập và người hướng dẫn khoa học.

3.2.2. Thời gian thực hiện Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp

- Chuyên đề tốt nghiệp: **03 tháng, từ ngày 3/9/2024 đến ngày 3/12/2024**

- Đề án tốt nghiệp: **04 tháng, từ ngày 20/12/2024 đến ngày 20/4/2025**

3.2.3. Thời gian và thành phần chấm Chuyên đề tốt nghiệp, Đề án tốt nghiệp

a. Chuyên đề tốt nghiệp:

- Thời gian chấm: **từ ngày 10/12/2024 đến ngày 20/12/2024**

- Thành phần chấm: 01 Giảng viên hướng dẫn, 01 Giảng viên phản biện

- Thực hiện chấm theo Quy định chấm Chuyên đề tốt nghiệp – Xem *Quy định đánh giá các học phần tốt nghiệp đối với học viên học chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Duy Tân*

b. Đề án tốt nghiệp

- Thời gian chấm: **từ ngày 2/5/2025 đến ngày 10/5/2025**

- Lập Hội đồng chấm: 01 Chủ tịch, 01 Thư ký, 01 Ủy viên

- Thực hiện chấm theo Quy định chấm Đề án tốt nghiệp - Xem *Quy định đánh giá các học phần tốt nghiệp đối với học viên học chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Duy Tân*.

4. Tiêu chuẩn và phân công hướng dẫn Chuyên đề tốt nghiệp, Đề án tốt nghiệp

4.1. Tiêu chuẩn của người hướng dẫn Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp

- Có bằng tiến sĩ, tiến sĩ khoa học hoặc có chức danh phó giáo sư, giáo sư có chuyên môn phù hợp với ngành đào tạo, am hiểu lĩnh vực của Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp của học viên.

- Có năng lực ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện nghiên cứu và trao đổi khoa học quốc tế;

- Có kết quả nghiên cứu khoa học liên quan đến Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp trong thời gian 05 năm tính đến thời điểm được giao hướng dẫn;

- Đáp ứng những yêu cầu khác theo chuẩn chương trình đào tạo của ngành, lĩnh vực đào tạo và quy định của Trường.

4.2. Phân công người hướng dẫn Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp

- Mỗi học viên có một người hướng dẫn Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp. Tại một thời điểm, một người hướng dẫn độc lập không quá 05 học viên. Trường hợp đồng hướng dẫn 02 học viên được tính tương đương hướng dẫn độc lập 01 học viên, trong Quyết định công nhận tên đề tài và người hướng dẫn cần ghi rõ người hướng dẫn thứ nhất và người hướng dẫn thứ hai;

- Người hướng dẫn Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 8 Quy chế Tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Duy Tân hiện hành (tiểu mục 4).

5. Điều kiện đánh giá Chuyên đề tốt nghiệp và bảo vệ Đề án tốt nghiệp

5.1. Điều kiện đánh giá Chuyên đề

5.1.1. Điều kiện

- Đã nộp Chuyên đề tốt nghiệp, được người hướng dẫn khoa học đồng ý;

- Hoàn thành và nộp hồ sơ đề nghị đánh giá Chuyên đề tốt nghiệp đúng hạn theo quy định hiện hành;

- Đã nộp học phí Kỳ 4.

5.1.2. Hồ sơ đề nghị đánh giá Chuyên đề tốt nghiệp

- 01 bản photo quyết định công nhận tên Chuyên đề tốt nghiệp (đóng sau Chuyên đề tốt nghiệp);

- 03 cuốn Chuyên đề tốt nghiệp in một mặt, đóng bìa mềm;

5.2. Điều kiện bảo vệ Đề án tốt nghiệp

5.2.1. Điều kiện

- Đã hoàn thành tất cả các học phần của chương trình đào tạo với điểm trung bình chung tích lũy đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10) và không có học phần nào dưới 5,5 điểm;

- Đã nộp Đề án tốt nghiệp, được người hướng dẫn khoa học đồng ý cho bảo vệ;

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập;

- Không bị khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong Đề án tốt nghiệp;

- Hoàn thành và nộp hồ sơ đề nghị bảo vệ Đề án tốt nghiệp đúng hạn theo quy định hiện hành;

- Hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định của Trường;

- Đã hoàn thành các yêu cầu khác theo quy định của Trường.

5.2.2. Hồ sơ đề nghị chấm Đề án tốt nghiệp

- 01 đơn đề nghị bảo vệ Đề án tốt nghiệp;
- 01 bản photo quyết định công nhận tên Đề án tốt nghiệp nghiệp (đóng sau Đề án tốt nghiệp);
- Giải trình chỉnh sửa Chuyên đề tốt nghiệp;
- 01 bản nhận xét Đề án tốt nghiệp của người hướng dẫn khoa học;
- 01 lý lịch khoa học có xác nhận của cơ quan công tác hoặc địa phương;
- 04 cuốn Đề án tốt nghiệp in một mặt, đóng bìa mềm.

6. Quy định chuẩn đầu ra ngoại ngữ

- Học viên được công nhận tốt nghiệp thạc sĩ phải đáp ứng tiêu chuẩn đầu ra ngoại ngữ thạc sĩ của chương trình đào tạo trước thời điểm xét tốt nghiệp.

- Chuẩn đầu ra ngoại ngữ thạc sĩ được minh chứng bằng một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam:

6.1. Chứng chỉ

Học viên có một trong những chứng chỉ ngoại ngữ trong *Phụ lục - Danh sách chứng chỉ ngoại ngữ tương đương Bậc 4 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam* đính kèm.

6.2. Văn bằng

- Học viên có bằng Cử nhân Anh văn.

7. Xét điều kiện công nhận tốt nghiệp

- Học viên đã bảo vệ Đề án và hoàn thành hồ sơ sau bảo vệ Đề án theo quy định;
- Tiếng Anh đạt chuẩn đầu ra;
- Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp dự kiến họp vào tháng 6/2025.

8. Tổ chức thực hiện đánh giá Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp

8.1. Học viên

- Đăng ký tên Đề án tốt nghiệp, Chuyên đề tốt nghiệp, địa điểm thực tập và người hướng dẫn khoa học;
- Liên hệ người hướng dẫn khoa học và hoàn thành Chuyên đề tốt nghiệp;
- Nộp hồ sơ về Trường đào tạo 03 quyển Chuyên đề tốt nghiệp tốt nghiệp;
- Liên hệ người hướng dẫn khoa học để thực hiện và hoàn thành Đề án tốt nghiệp;
- Nộp hồ sơ bảo vệ Đề án tốt nghiệp;
- Tham gia bảo vệ tại Hội đồng Đề án tốt nghiệp;
- Nộp hồ sơ sau bảo vệ về Trường Đào tạo và Thư viện.

8.2. Trường Đào tạo

- Thông báo Kế hoạch tốt nghiệp cho học viên;
- Duyệt và nhận hồ sơ đăng ký tên Đề án tốt nghiệp, Chuyên đề tốt nghiệp, địa điểm thực tập và người hướng dẫn khoa học;
- Tổng hợp danh sách tên Đề án tốt nghiệp, Chuyên đề tốt nghiệp, địa điểm thực tập và người hướng dẫn khoa học, sau đó gửi về Ban Sau đại học;
- Đề xuất và tổ chức đánh giá Chuyên đề tốt nghiệp, tổng hợp kết quả chấm của Giảng viên hướng dẫn và Giảng viên phản biện;
- Nhận hồ sơ bảo vệ Đề án tốt nghiệp từ học viên;
- Đề xuất danh sách hội đồng bảo vệ Đề án tốt nghiệp bao gồm 01 Chủ tịch, 01 Thư ký, 01 Ủy viên gửi về Ban Sau đại học;
- Tổ chức hội đồng bảo vệ Đề án tốt nghiệp theo quy định hiện hành;
- Nhận hồ sơ sau bảo vệ Đề án tốt nghiệp và chuyển về Ban Sau đại học.

8.3. Ban Sau đại học

- Lập Kế hoạch tốt nghiệp, thông báo cho các Trường Đào tạo và các đơn vị liên quan để triển khai thực hiện;
- Soạn thảo và trình Ban Giám hiệu ký Quyết định giao tên đề tài Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp;
- Cung cấp Giấy giới thiệu và các mẫu biểu phục vụ cho thực tập và hồ sơ đăng ký thực hiện Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp;
- Soạn thảo và trình Ban Giám hiệu ký Quyết định Hội đồng đánh giá Đề án tốt nghiệp;
- Tiếp nhận và quản lý hồ sơ học viên từ các Trường Đào tạo.

9. Chính sửa, bổ sung, hoàn thành hồ sơ bảo vệ Đề án tốt nghiệp và lưu trữ

9.1. Chính sửa, bổ sung Đề án tốt nghiệp

Sau ngày bảo vệ Đề án tốt nghiệp tối đa 30 ngày, học viên phải chính sửa, bổ sung Đề án tốt nghiệp theo yêu cầu của Hội đồng đánh giá Đề án tốt nghiệp (nếu có), có báo cáo giải trình những điểm cần chính sửa, bổ sung. Đề án tốt nghiệp đã chính sửa, bổ sung và báo cáo giải trình phải có ý kiến xác nhận của người hướng dẫn khoa học và chủ tịch hội đồng (theo mẫu).

9.2. Hoàn thành hồ sơ bảo vệ Đề án tốt nghiệp và lưu trữ

Học viên phải hoàn thành đầy đủ các thủ tục dưới đây mới được xét công nhận tốt nghiệp:

- 01 Đơn giải trình chính sửa sau khi bảo vệ Đề án thạc sĩ (có chữ ký xác nhận của Giảng viên hướng dẫn, nộp tại Trường đào tạo/ Văn phòng Ban Sau đại học - P. 101, 254 Nguyễn Văn Linh, TP. Đà Nẵng)
- 01 cuốn Đề án bìa cứng + 01 đĩa CD (chứa nội dung Đề án, tóm tắt Đề án, slide trình bày) + 01 cuốn tóm tắt, hình thức trình bày theo *Hướng dẫn trình bày Đề án* (nộp tại Thư viện - P. 607, 254 Nguyễn Văn Linh, TP. Đà Nẵng)

- Đồng thời học viên phải gửi toàn bộ nội dung đĩa CD vào email của Ban: sdh@duytan.edu.vn

Trường Đại học Duy Tân ban hành Kế hoạch thực hiện Chuyên đề tốt nghiệp và Đề án tốt nghiệp khóa 26 (2022 - 2024) để các Trường Đào tạo, người hướng dẫn khoa học, học viên cao học biết và thực hiện đúng các yêu cầu trên.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị có liên quan
- Học viên Khóa 26
- Lưu VP, Ban SDH

3

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Võ Thanh Hải



ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC
DANH SÁCH CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG BẬC 4 THEO
KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM
(Ban hành kèm theo Thông báo số. 1048 /TB-ĐHDT ngày 07 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Duy Tân)

TT	Ngôn ngữ	Văn bằng/ Chứng chỉ	Trình độ/Thang điểm tương đương bậc 4/ KNLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30-45
		IELTS	5.5 -6.5
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/ Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
		Aptis ESOL	B2
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance Francaise diplomas	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-2
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo KNLNN 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên

Ghi chú:

1. KNLNN: Khung năng lực ngoại ngữ;
2. Aptis ESOL International Certificate.